

**SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN
BỆNH VIỆN GANG THÉP**

Số: ~~1454~~ /BVGT-QLCL
V/v Mời chào giá linh kiện hàng hoá,
mực đổ, mực in

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 8 năm 2024

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

**Kính gửi: Các hãng sản xuất; nhà cung cấp linh kiện hàng hoá, mực đổ, mực in
tại Việt Nam**

Hiện tại, Bệnh viện Gang Thép tỉnh Thái Nguyên đang có nhu cầu tiếp nhận chào giá linh kiện máy tính, máy in, mực đổ, mực in để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm linh kiện máy tính, mực đổ, mực in cho Bệnh viện Gang Thép với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu chào giá:

1. Đơn vị yêu cầu chào giá: Bệnh viện Gang Thép

Địa chỉ: Phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận chào giá:

- Phòng Quản lý Chất lượng, Bệnh viện Gang Thép
- Địa chỉ: Phường Trung Thành, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
- Điện thoại: 0208.3.832.255

3. Cách thức tiếp nhận chào giá:

- Nhận trực tiếp tại Phòng Quản lý chất lượng, Bệnh viện Gang Thép
- Nhận qua E-mail:

benhviengangthep@gmail.com; bvgangthep@thainguyen.gov.vn

- Thời hạn tiếp nhận chào giá: Từ 08 giờ 00 ngày 07 tháng 8 năm 2024 đến trước 15 giờ 00 ngày 12 tháng 8 năm 2024. Các chào giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của chào giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2024

II. Nội dung yêu cầu chào giá:

1. Danh mục hàng hoá (Như phụ lục chi tiết đính kèm)



2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Gang Thép

Địa chỉ: Phường Trung Thành, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

3. Hồ sơ chào giá bao gồm:

- **Bản Chào giá.**
- **File excel chào giá.**

4. Các yêu cầu chào giá:

- Giá cung ứng bao gồm thuế và các chi phí liên quan như vận chuyển, lắp đặt, bàn giao, chuyển giao kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng, cài đặt hệ điều hành (nếu có), đến:

Bệnh viện Gang Thép

Địa chỉ: Phường Trung Thành, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

- Chào giá được ký tên người đại diện hợp pháp của hãng sản xuất/ nhà cung cấp và đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm giấy ủy quyền ký chào giá. Trường hợp liên danh tham gia chào giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào chào giá.

Chúng tôi rất mong nhận được sự hợp tác nhanh chóng và Hồ sơ chào giá đầy đủ thông tin của quý đơn vị.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Phòng QLCL (để đăng tải) trên Website bệnh viện),
- Lưu: QLCL, VT.



Nguyễn Hữu Trung



PHỤ LỤC SỐ 01: DANH MỤC HÀNG HOÁ YÊU CẦU CHÀO GIÁ
(Kèm theo Công văn số 1454/BVGT-QLCL ngày 6 tháng 8 năm 2024)

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật tối thiểu	Số lượng	ĐVT	Ghi chú
1	Đỗ mực	Loại mực: Mực đen dùng cho máy in đen trắng. Mực đổ dùng cho Canon 2900/3300. Không bị lem mực khi in. Vệ sinh lại toàn bộ hộp mực in (trống, gạt, trục từ, thổi bụi...). Loại bỏ mực dư thừa ra khỏi hộp mực trước khi nạp mực vào. Xử lý lại toàn bộ linh kiện của hộp mực. Dùng dầu mỡ bôi trơn chuyên dụng cho mực in để các chi tiết bên trong hộp mực không bị ma sát mạnh. Bản in sắc nét tương đương với mực chính hãng. Không làm rơi mực ảnh hưởng đến tuổi thọ máy in, làm hư hại đến máy cũng như chế độ bảo hành của máy in. Số lượng bản in đạt ≥ 2.000 bản in.	1000	Lọ	
2	Gạt mực + gạt từ	Loại Gạt : Laser đen trắng. Dùng cho máy in: Canon LBP 2900/3300 và các loại máy in khác. Tuổi thọ gạt: 2.000 bản in hoặc 1 tháng (tùy điều kiện nào tới trước)	200	Chiếc	
3	Trống máy in 2900	Mã trống : Canon EP 303; Drum 1010. Dùng cho máy in : Canon LBP 2900/3300 và các loại máy in khác. Bảo hành: 03 lần đổ mực.	200	Cái	
4	Nguồn máy tính	Điện áp đầu vào 200-240V; Dòng điện đầu vào $\geq 3A$; Tần số đầu vào 50-60Hz; Kích thước (D x R x C) 140 x 150 x 86 mm; Kích thước quạt 120mm; Vòng bi quạt: Sleeve Fan; Chuẩn $\geq 75\%$ @ Typical Load; ErP 2014 Lot 3 Yes; Nhiệt độ hoạt động 0-40°C; Tín hiệu tốt 100 - 500 ms; Thời gian chờ $\geq 10ms$ at 100% load; MTBF $\geq 100,000$ Hours; Bảo vệ OVP, OPP, SCP, UVP, OTP, Inrush Protection; Quy định TUV, CE, CCC, EAC, UKCA; Đầu kết nối ATX 24 Pin 1; Đầu nối 4 + 4 pin EPS 1; Kết nối SATA 4; Đầu nối 4 Pin ngoại vi 2; Đầu kết nối PCI-e 6+2 Pin 1; Series Elite Series; 80 Plus None 80 PLUS Modular Non Modular; Wattage 500 đến 750W	20	Chiếc	



5	Bàn phím máy tính	Chuẩn bàn phím có dây: Fullsize - 104 keys. Kích thước 440x122x33mm. Trọng lượng: 500g. Kiểu dáng: Phím mỏng, nhẹ. Màu sắc: Đen Đèn nền: không Chuẩn giao tiếp: Kết nối (USB)	20	Chiếc	
6	Chuột máy tính không dây	Kết nối không dây 2.4GHz Phạm vi kết nối $\geq 10m$. Số nút 3 Độ phân giải cảm biến: 1000 dpi Tuổi thọ pin: 24 tháng Giao diện USB Kích thước (C x R x D): Chuột: 105,4 mm x 67,9 mm x 38,4 mm; Bộ thu: 14,4 mm x 18,7 mm x 6,1 mm Trọng lượng : Chuột: 91,0g; Bộ thu: 1,8 g Hệ điều hành được hỗ trợ: Windows ® 10 trở lên, Windows 8, Windows RT, Windows 7; Mac OS X 10.5 trở lên Cổng USB Chrome™™ Kernel 2.6 + 2	10	Chiếc	
7	Chuột máy tính có dây	Kết nối có dây. Cảm biến: Optical; Số nút bấm: 3; DPI (Tối thiểu/Tối đa): 1000±; Đèn LED: không; Trọng lượng: 90g; Kích thước: 113 x 62 x 38 mm; Dây: 180cm. Hỗ trợ: Windows 7, 8, 10 trở lên; MacOS 10.5 trở lên; Linux Kernel 2.6+	20	chiếc	
8	Catrich máy in	Số lượng bản in: 2500 trang (độ phủ mực 5%). Tuổi thọ trung bình: 25.000 bản in. Bảo hành: Bảo hành tới khi hết mực hoặc 6 tháng (Tùy điều kiện nào tới trước). Dễ dàng đổ lại mực để sử dụng.	100	Cái	
9	Máy in màu Epson	In phun màu. Hệ thống mực: 6 màu. Mật độ in tối đa: 5760x1440 dpi (với kỹ thuật VSĐT). Kích thước tối thiểu của giọt mực: 1.5 pico lít. Tốc độ in: Khoảng 37 trang đen / phút (Draft). Khoảng 30 trang màu / phút (Draft). Kết nối: Kết nối USB. Hệ điều hành: Hỗ trợ Windows win 7, win 8, win 10. Xử lý giấy: Khô giấy tối đa A4, có xử lý tràn lề. Lượng giấy nạp tối đa 120 tờ. Mã mực sử dụng: 85N, T0851N, T0852N, T0853N, T0854N, T0855N, T0856N. Kích thước: 431 x 296 x 153 mm	1	Cái	

